

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2026/HS-ST
Ngày 11-02-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Ánh; ông Nguyễn Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai, tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Bích Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1- Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Trần Xuân H, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 15/01/1982, tại: tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai. Số căn cước công dân: 015.082.009.163, cấp ngày 06/9/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc H1, sinh năm 1943 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1947 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1985. Con: có 02 con, con lớn, sinh năm 2009, con nhỏ: sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: Ngày 30/12/2025, bị Công an phường Y, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt từ ngày 07/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh L, có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Vũ Đại T1, sinh năm 1993, địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường Y, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân H là đối tượng sử dụng chất ma túy Heroine. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 07/10/2025, khi H đang ăn sáng tại một quán ăn ở khu vực K gần cổng Nhà máy Sứ thuộc tổ dân phố Y, phường Y, tỉnh Lào Cai thì có một người đàn ông (Hiến không quen biết) chủ động hỏi H có mua ma túy không, do lúc này H cũng có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên H trả lời “có”, người này đã nói “*đưa tao ba trăm để tao đi lấy*” và dặn H hơn 12 giờ thì ra ngã tư C (thuộc tổ dân phố Y, phường Y, tỉnh Lào Cai) để lấy ma túy để ở chân cột điện gần cây xăng. H đồng ý và đưa cho người này 300.000 đồng. Đến hơn 12 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô YAMAHA EXCITER, biển số 21B1-166.86 đi ra địa điểm đã hẹn. Tại đây H lấy ở vị trí chân cột điện được 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long bên trong có 01 gói nilon màu trắng, bên trong có một lớp nilon màu trắng, một lớp nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, H cầm ở tay phải rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi H đang trên đường đi thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Thu giữ đồ vật, tài sản gồm: 01 gói giấy nilon màu xanh bên ngoài được gói bằng 02 lớp nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu xe mô tô YAMAHA EXCITER, biển số 21B1-166.86, đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, lắp sim số 0355 682 357, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 671/KL-KTHS ngày 11/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: Chất bột nén màu trắng trong phong bì niêm phong, ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,12 gam.

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKS-KV1 ngày 15/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai truy tố: Trần Xuân H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số Điều năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số Điều năm 2025; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, thu nhập không ổn định, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, đồ vật tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,04 gam ma túy, loại Heroine được cho vào một túi nilon trong suốt và niêm phong lại; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong do có liên quan đến phạm tội hoặc không có giá trị sử dụng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, lắp sim số 0355 682 357 xét không liên quan đến việc phạm tội, đề nghị trả lại cho bị cáo;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 21B1-166.86 màu xanh trắng, xe cũ, đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, không có ý kiến tranh luận gì. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai, Kiểm sát viên, các Kết luận giám định của các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo đã phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/10/2025, bị can H đang có hành vi tàng trữ trái phép **0,12 (không phải mười hai)** gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh L phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan. Do đó, bị cáo Trần Xuân H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2025). Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an và gây hậu quả xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức

rõ việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, hiểu rõ tác hại của ma túy không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân mà còn làm thiệt hại kinh tế rất lớn cho bị cáo và gia đình nhưng vẫn cố ý thực hiện. Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, quá trình tham gia tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tù thỏa đáng để có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, gồm: 0,04 gam ma túy, loại Heroine được cho vào một túi nilon trong suốt và niêm phong lại; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; có liên quan đến phạm tội hoặc không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, lắp sim số 0355 682 357 xét không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 21B1- 166.86 màu xanh trắng, xe cũ, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Xuân H: Ngày 04/10/2025, H đi đến khu vực đầu cầu Y, thuộc tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Lào Cai thì gặp và nhờ một người đàn ông (không quen biết tên tuổi, địa chỉ) mua hộ 200.000 đồng tiền ma túy Heroine để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H đã mang xuống khu vực gầm cầu Y thuộc tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Lào Cai sử dụng bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể. Công an phường Y, tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, là phù hợp.

Đối với người đàn ông nhận tiền và bán ma túy cho bị can H vào ngày 04/10/2025 và ngày 07/10/2025. Quá trình điều tra, do không xác định được tên,

tuổi, địa chỉ của người này nên không có đủ căn cứ để xử lý trước pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Xuân H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số Điều năm 2025; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2025.

3. Về vật chứng, đồ vật tài sản thu giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,04 gam ma túy, loại Heroine được niêm phong trong 01 phong bì do phòng K Công an tỉnh L phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, lắp sim số 0355 682 357;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 21B1- 166.86 màu xanh trắng, xe cũ, đã qua sử dụng.

(Chi tiết đặc điểm vật chứng, đồ vật, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo có quyền tự nguyện thi

hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 1- Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- CQCSĐT- Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 1- Lào Cai;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Văn